

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-03-2025

Về việc “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hùng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Phúc.

2. Bà Đặng Thị Nguyên Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức, là Thư ký của HTòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (điểm cầu trung tâm) và Trung tâm học tập cộng đồng xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thái M, sinh năm 1980, có mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Thái Thị H, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Thái M trình bày:

Về hôn nhân: Anh M1 và chị H có tìm hiểu nhau trước và bắt đầu sống chung với nhau từ năm 2000, không có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian

đầu sống rất hạnh phúc, đến đầu năm 2013 thì vợ tự bỏ đi, không thấy về, không liên lạc được với chị H và anh M1 cũng không biết chị H hiện nay ở đâu nên anh M1 đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Nông giải quyết và đã được Tòa án tuyên bố chị H mất tích theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 10/2024/QĐST-DS ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Nay anh M1 yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 28/10/2002 và Nguyễn Thái S, sinh ngày 15/8/2006, hiện các con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Về tài sản chung: Không có; Về nợ: Không có.

Bị đơn chị Thái Thị H vắng mặt không có văn bản trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Minh yêu cầu được ly hôn với chị H. Đây là vụ án về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn hiện cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn anh M1. Riêng bị đơn chị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp

[2.1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh M1 và chị H là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra. Do công việc làm ăn chị H có đi buôn bán làm ăn, thì vợ chồng cũng vui vẻ bình thường. Đến đầu năm 2013 thì chị H đã tự ý bỏ nhà đi đến nay không liên lạc với anh M1 và anh M1 cũng không biết chị H hiện nay ở đâu. Anh Minh đã nhiều lần liên lạc, tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có kết quả. Do chị H bỏ đi đã lâu mà không có tin tức, tình cảm vợ chồng không còn nên anh M1 có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất tích với lý do đề xin ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của anh M1 đối với chị H, Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị H trên thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức. Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã ban hành Quyết định số: 10/2024/QĐST-DS tuyên bố chị Thái Thị H, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp mất tích. Nay anh H yêu cầu được ly hôn với chị H.

Xét thấy, hôn nhân của anh M1 và H không có đăng ký kết hôn theo luật định nên đã vi phạm vào Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

Do đó nghĩ nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh M1 và chị H là phù hợp với Điều 9, Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nuôi con: Anh Minh trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thanh N, sinh ngày 28/10/2002 và Nguyễn Thái S, sinh ngày 15/8/2006, hiện các con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

[3] Về chia tài sản: Về tài sản chung và nợ: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, anh M1 trình bày: Không có. Đối với chị H không có ý kiến cung cấp hay yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn anh M1 chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, Điều 227, khoản 1 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Thái M với chị Thái Thị H.

## 2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1 Anh Nguyễn Thái M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0014959 ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Thái M đã nộp đủ.

## 2.2 Chị Thái Thị H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho đương sự có mặt được biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Báo cho đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hùng Cường**